ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:1739/BC-UBND	*Thành phố Lai Châu, ngày 10 tháng 6 năm 2021*

BÁO CÁO
Kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng quý II và 6 tháng đầu năm 2021; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021

Căn cứ Công văn số 370/TTr-VP ngày 25/5/2021 của Thanh tra tỉnh Lai Châu về việc thực hiện chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết kiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

UBND thành phố Lai Châu báo cáo kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng quý II và 6 tháng đầu năm 2021; phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021 như sau:

PHẦN 1
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUÝ II NĂM 2021

I. CÔNG TÁC THANH TRA

1. Thanh tra hành chính

1.1. Việc triển khai các cuộc thanh tra

Căn cứ Quyết định số 1590/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Lai Châu về phê duyệt kế hoạch thanh tra năm 2021 của Thanh tra thành phố. UBND thành phố đã chỉ đạo và giao cho Thanh tra thành phố tham mưu triển khai thanh tra theo kế hoạch được phê duyệt, cụ thể như sau:

- Tổng số cuộc thanh tra triển khai thực hiện trong Quý II năm 2021: 01 cuộc tại 01 đơn vị.

- Nội dung thanh tra: Thanh tra việc quản lý và sử dụng tài chính ngân sách tại Đội quản lý trật tự đô thị thành phố Lai Châu.

- Về hình thức: Thanh tra theo kế hoạch.

- Về tiến độ: Đang trong thời gian thực hiện theo quy định.

1.2. Kết luận thanh tra: Chưa ban hành kết luận.

2. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

Theo kế hoạch thanh tra được phê duyệt tại Quyết định số 1590/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Lai Châu, năm 2021 có 01 cuộc thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và phòng chống tham nhũng đối với Thủ trưởng các cơ quan đơn vị: Trung tâm Phát triển quỹ đất; Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp; Đài truyền thanh; phòng Văn hóa thông tin. Dự kiến thời gian thực hiện trong quý III năm 2021. Vì vậy, trong kỳ báo cáo không có cuộc thanh tra, kiểm

tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

II. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân

1.1. Kết quả tiếp công dân

- Trong Quý II năm 2021 trên địa bàn thành phố đã tiếp tổng số: 18 lượt/21 người/14 vụ việc. Trong đó: tiếp thường xuyên 15 lượt/17 người/12 vụ việc; tiếp định kỳ theo lịch tiếp công dân của lãnh đạo 3 lượt/4 người/02 vụ việc; số vụ việc cũ 3 vụ việc; số vụ việc phát sinh mới 15 vụ việc; số đoàn đông người (*từ 5 người trở lên*) 0 đoàn.

+ Cấp thành phố tiếp 8 lượt/9 người/4 vụ việc. Trong đó, tiếp thường xuyên 5 lượt/5 người/2 vụ việc, tiếp định kỳ theo lịch tiếp công dân của lãnh đạo UBND thành phố là 3 lượt/4 người/02 vụ việc.

+ Cấp xã, phường tiếp 10 lượt/12 người/10 vụ việc. Trong đó, tiếp thường xuyên 10 lượt/12 người/10 vụ việc, tiếp định kỳ theo lịch tiếp công dân của lãnh đạo UBND cấp xã, phường: không có công dân đến kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo.

- Nội dung tiếp công dân: Công dân đến kiến nghị, phản ánh các nội dung liên quan đến tranh chấp đất đai; đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; chuyển mục đích sử dụng đất; bồi thường giải phóng mặt bằng; ô nhiễm môi trường.

1.2. Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân

- Phân loại theo nội dung (tổng số đơn/số vụ việc):

+ Khiếu nại: 0 đơn/0 vụ việc.

+ Tố cáo: 0 đơn/0 vụ việc.

+ Phản ánh, kiến nghị: 10 đơn/10 vụ việc.

- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết:

+ Thuộc thẩm quyền: 10 đơn/10 vụ việc (trong đó: Cấp thành phố 2 đơn/2 vụ việc; cấp xã, phường: 8 đơn/8 vụ việc).

+ Không thuộc thẩm quyền: 0 đơn/0 vụ việc.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo

2.1. Tiếp nhận

- Trong Quý II năm 2021 trên địa bàn thành phố đã tiếp nhận tổng số đơn: 47 đơn/45 vụ việc. Trong đó: cấp thành phố tiếp nhận: 32 đơn/30 vụ việc (*thuộc lĩnh vực đất đai 27 đơn/27 vụ việc, thuộc lĩnh vực khác 5 đơn/5 vụ việc*); cấp xã, phường tiếp nhận: 15 đơn/15 vụ việc (*thuộc lĩnh vực đất đai 8 đơn/8 vụ việc, thuộc lĩnh vực khác 7 đơn/7vụ việc*). Cụ thể như sau:

+ Đơn tồn từ kỳ trước chuyển sang: 16 đơn/15 vụ việc, trong đó: cấp thành phố 15 đơn/14 vụ việc (*01 đơn/01 vụ việc tố cáo, 14 đơn/13 vụ việc*

KNPA; thuộc lĩnh vực đất đai 12 đơn/11 vụ việc, thuộc lĩnh vực khác 3 đơn/3 vụ việc); cấp xã, phường 01 đơn/01 vụ việc về lĩnh vực đất đai.

+ Đơn tiếp nhận mới 31 đơn/30 vụ việc, trong đó: cấp thành phố 17 đơn/16 vụ việc (*thuộc lĩnh vực đất đai 15 đơn/14 vụ việc, thuộc lĩnh vực khác 02 đơn/02 vụ việc*); cấp xã, phường 14 đơn/14 vụ việc (*thuộc lĩnh vực đất đai 7 đơn/7 vụ việc, thuộc lĩnh vực khác 7 đơn/7 vụ việc*).

- Số đơn đã xử lý/tổng số đơn tiếp nhận: 47/47 đơn.
- Số đơn/vụ việc đủ điều kiện xử lý 47 đơn/45 vụ việc.
- Số đơn/vụ việc không đủ điều kiện xử lý 0 đơn.
- Lĩnh vực đất đai, giải phóng mặt bằng 35 đơn/33 vụ việc; lĩnh vực khác 12 đơn/12 vụ việc.

2.2. Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:

+ Số đơn/vụ việc khiếu nại 0 đơn/0 vụ việc.

+ Số đơn/vụ việc tố cáo 02 đơn/02 vụ việc. Nội dung tố cáo: tố cáo việc xác minh, lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vi phạm quy định của pháp luật về đất đai và hành vi vi phạm trong việc tham mưu cho UBND thành phố Lai Châu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không theo quy định của pháp luật; tố cáo phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố có hành vi vi phạm pháp luật trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ (thực hiện nhiệm vụ, công vụ không đúng quy định của pháp luật).

+ Số đơn/vụ việc kiến nghị, phản ánh 45 đơn/43 vụ việc. Nội dung kiến nghị, phản ánh: Đề nghị giải quyết các vấn đề liên quan đến tranh chấp đất đai; bồi thường giải phóng mặt bằng; chuyển nhượng quyền sử dụng đất; cấp đất tái định cư; xem xét làm rãnh thoát nước; phản ánh việc gây ô nhiễm môi trường; đề nghị điều chỉnh lại phương án bồi thường; đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất; đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; đề nghị mở đường dân sinh và một số chế độ, chính sách khác.

- Phân loại theo tình trạng giải quyết:

+ Số đơn/vụ việc đã giải quyết: 34 đơn/32 vụ việc.

+ Số đơn/vụ việc đang giải quyết: 13 đơn/13 vụ việc.

+ Số đơn/vụ việc chưa giải quyết: 0 đơn/0 vụ việc.

2.3. Kết quả xử lý đơn

- Số đơn/vụ việc thuộc thẩm quyền 47 đơn/45 vụ việc.
- Số đơn/vụ việc không thuộc thẩm quyền: 0 đơn.

3. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền

3.1. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại

- Tổng số đơn/vụ việc khiếu nại đã giải quyết: 0 đơn/0 vụ việc.
- Tổng số đơn/vụ việc đang giải quyết: 0 đơn/0 vụ việc.

3.2. Kết quả giải quyết đơn tố cáo

- Tổng số đơn/vụ việc tố cáo đã giải quyết: 01 đơn/01 vụ việc. Đã ban hành Kết luận nội dung tố cáo số 2940/KL-UBND ngày 23/12/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Lai Châu. Kết luận nội dung tố cáo của công dân là **"Đúng".**

- Tổng số đơn/vụ việc tố cáo đang giải quyết: 01 đơn/01 vụ việc (*Đang tạm đình chỉ giải quyết tố cáo theo Quyết định số 322/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 của Chủ tịch UBND thành phố Lai Châu*).

3.3. Kết quả giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh

- Tổng số đơn kiến nghị, phản ánh/vụ việc phải giải quyết: 45 đơn/43 vụ việc, trong đó:

+ Cấp thành phố 30 đơn/28 vụ việc (*thuộc lĩnh vực đất đai 25 đơn/23 vụ việc, thuộc lĩnh vực khác 5 đơn/5 vụ việc*).

+ Cấp xã, phường cấp xã, phường tiếp nhận: 15 đơn/15 vụ việc (*thuộc lĩnh vực đất đai 8 đơn/8 vụ việc, thuộc lĩnh vực khác 7 đơn/7 vụ việc*).

- Đã giải quyết 33 đơn/31 vụ việc, trong đó: cấp thành phố 23 đơn/21 vụ việc (*thuộc lĩnh vực đất đai 19 đơn/17 vụ việc, thuộc lĩnh vực khác 4 đơn/4 vụ việc*); cấp xã, phường 10 đơn/10 vụ việc (*thuộc lĩnh vực đất đai 6 đơn/6 vụ việc, thuộc lĩnh vực khác 4 đơn/4 vụ việc*).

- Đang giải quyết 12 đơn/12 vụ việc, trong đó: cấp thành phố là 7 đơn/7 vụ việc, (*thuộc lĩnh vực đất đai 6 đơn/6 vụ việc, thuộc lĩnh vực khác 01 đơn/01 vụ việc*); cấp xã, phường 5 đơn/5 vụ việc (*thuộc lĩnh vực đất đai 02 đơn/02 vụ việc, thuộc lĩnh vực khác 3 đơn/3 vụ việc*).

III. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

1. Công tác chỉ đạo, tuyên truyền, quán triệt

UBND thành phố đã chỉ đạo, quán triệt các cơ quan, đơn vị thành phố, UBND các xã, phường thực hiện tốt Luật Thanh tra, Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành. Quan tâm cử cán bộ, công chức đi tập huấn, bồi dưỡng khi có lớp để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng công tác đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Kịp thời triển khai các văn bản của cấp trên tới toàn thể công chức trong cơ quan biết để thực hiện theo quy định như: Thông tư số 01/2021/TT-TTCP ngày 11/3/2021 của Thanh tra Chính phủ Quy định quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành Thanh tra và cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân và các văn bản khác thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan; ngoài ra quán triệt thực hiện nghiêm quy định về phòng, chống dịch Covid-19 trong cơ quan, đơn vị.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Kế hoạch số 1871/KH-UBND ngày 26/9/2019 của UBND thành phố Lai Châu về việc Thực hiện Đề án "Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021"

2. Kết quả thực hiện các giải pháp phòng, ngừa tham nhũng

2.1. Việc công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan

Trên cơ sở các quy định hiện hành của Nhà nước, UBND thành phố đã thực hiện tốt công tác công khai, minh bạch mọi hoạt động của các cơ quan, đơn vị; thực hiện tốt quy chế dân chủ theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ. Công khai quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị; công khai việc quản lý và sử dụng tài chính, ngân sách, các chế độ chính sách liên quan đến cán bộ, công chức; quản lý và sử dụng tài sản công; công khai công tác tổ chức cán bộ, quy hoạch đào tạo, điều động, chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Công khai các Quyết định trong hoạt động thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định pháp luật. Thực hiện tốt công tác quản lý cán bộ, công chức về các mặt tư tưởng, phẩm chất đạo đức, công tác đánh giá cán bộ, thực hiện nghiêm túc các quy định về những việc cán bộ, công chức, viên chức được biết, được tham gia ý kiến, được giám sát....

2.2. Việc xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Căn cứ vào các quy định hiện hành, ngay từ đầu năm, UBND thành phố đã quán triệt các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, phường rà soát xây dựng ban hành mới các văn bản quy định của cơ quan về chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong quản lý sử dụng tài chính, ngân sách theo đúng quy định của pháp luật: Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý tài sản công; quy chế thực hành tết kiệm, chống lãng phí; đồng thời sửa đổi, bổ sung, huỷ bỏ văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn không còn phù hợp với quy định hiện hành trên cơ sở lấy ý kiến tham gia của các tổ chức đoàn thể và cán bộ, công chức trong cơ quan, đơn vị mình để thống nhất và tổ chức thực hiện.

Thường xuyên quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong tiết kiệm chi tiêu tài chính, ngân sách, tránh lãng phí như: Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 8/9/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính; Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 21/01/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021.

2.3. Việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức

UBND thành phố thường xuyên chỉ đạo, quán triệt các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, phường thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ; quán triệt tới 100% cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn thành phố phải nắm vững và thực hiện về các vấn đề: trách nhiệm, quyền hạn và phạm vi giải quyết công việc; quan hệ công tác; chế độ hội họp; chế độ quản lý, xử lý văn bản; tổ chức tiếp công dân; chế độ

- Nội dung tiếp công dân: Công dân đến kiến nghị, phản ánh các nội dung liên quan đến tranh chấp đất đai; đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; chuyển mục đích sử dụng đất; bồi thường giải phóng mặt bằng; ô nhiễm môi trường.

1.2. Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân

- Phân loại theo nội dung (tổng số đơn/ số vụ việc):

+ Khiếu nại: 0 đơn/0 vụ việc.

+ Tố cáo: 0 đơn/0 vụ việc.

+ Phản ánh, kiến nghị: 14 đơn/14 vụ việc.

- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết:

+ Thuộc thẩm quyền: 14 đơn/14 vụ việc (trong đó: cấp thành phố 2 đơn/2 vụ việc; cấp xã, phường: 12 đơn/12 vụ việc).

+ Không thuộc thẩm quyền: 0 đơn/0 vụ việc.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo

2.1. Tiếp nhận

- Trong 6 tháng đầu năm 2021 trên địa bàn thành phố đã tiếp nhận tổng số đơn: 68 đơn/66 vụ việc. Trong đó: cấp thành phố tiếp nhận: 43 đơn/41 vụ việc *(thuộc lĩnh vực đất đai 38 đơn/36 vụ việc, thuộc lĩnh vực khác 5 đơn/5 vụ việc)*; cấp xã, phường tiếp nhận: 25 đơn/25 vụ việc *(thuộc lĩnh vực đất đai 17 đơn/17 vụ việc, thuộc lĩnh vực khác 8 đơn/8vụ việc)*. Cụ thể như sau:

+ Đơn tồn năm 2020 chuyển sang: 17 đơn/17 vụ việc, trong đó: cấp thành phố 13 đơn/13 vụ việc *(gồm có 01 đơn tố cáo, 12 đơn KNPA),* thuộc lĩnh vực đất đai 11 đơn/11 vụ việc, thuộc lĩnh vực khác 02 đơn/02 vụ việc; cấp xã, phường 04 đơn/04 vụ việc KNPA thuộc lĩnh vực đất đai.

+ Đơn tiếp nhận mới 51 đơn/49 vụ việc, trong đó: cấp thành phố 30 đơn/28 vụ việc (*thuộc lĩnh vực đất đai 27 đơn/25 vụ việc, thuộc lĩnh vực khác 3 đơn/3 vụ việc*); cấp xã, phường 21 đơn/21 vụ việc *(thuộc lĩnh vực đất đai 13 đơn/13 vụ việc, thuộc lĩnh vực khác 8 đơn/8 vụ việc*).

- Số đơn đã xử lý/tổng số đơn tiếp nhận: 68/68 đơn.

- Số đơn/vụ việc đủ điều kiện xử lý 68 đơn/66 vụ việc.

- Số đơn/vụ việc không đủ điều kiện xử lý 0 đơn.

- Lĩnh vực đất đai, giải phóng mặt bằng 55 đơn/53 vụ việc; lĩnh vực khác 13 đơn/13 vụ việc.

2.2. Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:

+ Số đơn/vụ việc khiếu nại 0 đơn/0 vụ việc.

+ Số đơn/vụ việc tố cáo 02 đơn/02 vụ việc. Nội dung tố cáo: tố cáo việc xác minh, lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vi phạm quy định của pháp luật về đất đai và hành vi vi phạm trong việc tham mưu cho UBND thành phố Lai Châu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không theo quy

định của pháp luật; tố cáo phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố có hành vi vi phạm pháp luật trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ (thực hiện nhiệm vụ, công vụ không đúng quy định của pháp luật).

+ Số đơn/vụ việc kiến nghị, phản ánh 66 đơn/64 vụ việc. Nội dung kiến nghị, phản ánh: Phản ánh việc gây ô nhiễm môi trường; đề nghị điều chỉnh lại phương án bồi thường; đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất; đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; đề nghị mở đường dân sinh và một số chế độ, chính sách khác.

- Phân loại theo tình trạng giải quyết:

+ Số đơn/vụ việc đã giải quyết: 55 đơn/53 vụ việc.

+ Số đơn/vụ việc đang giải quyết: 13 đơn/13 vụ việc.

+ Số đơn/vụ việc chưa giải quyết: 0 đơn/0 vụ việc.

2.3. Kết quả xử lý đơn

- Số đơn/vụ việc thuộc thẩm quyền 68 đơn/66 vụ việc.

- Số đơn/vụ việc không thuộc thẩm quyền: 0 đơn.

3. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền

3.1. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại

- Tổng số đơn/vụ việc khiếu nại đã giải quyết: 0 đơn/0 vụ việc.

- Tổng số đơn/vụ việc đang giải quyết: 0 đơn/0 vụ việc.

3.2. Kết quả giải quyết đơn tố cáo

- Tổng số đơn/vụ việc tố cáo đã giải quyết: 01 đơn/01 vụ việc. Đã ban hành Kết luận nội dung tố cáo số 2940/KL-UBND ngày 23/12/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Lai Châu. Kết luận nội dung tố cáo của công dân là **"Đúng".**

- Tổng số đơn/vụ việc tố cáo đang giải quyết: 01 đơn/01 vụ việc (*Đang tạm đình chỉ giải quyết tố cáo theo Quyết định số 322/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 của Chủ tịch UBND thành phố Lai Châu*).

3.3. Kết quả thực hiện kết luận nội dung tố cáo

Hiện tại, có 02 kết luận nội dung tố cáo gồm: kết luận nội dung tố cáo số 2410/KL-UBND ngày 26/10/2020 và kết luận nội dung tố cáo số 2940/KL-UBND ngày 23/12/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Lai Châu, do vụ việc có tính chất phức tạp, liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều bên, các sai phạm khó khắc phục cho đến nay, các kết luận vẫn chưa được thực thi theo quy định của pháp luật.

3.4. Kết quả giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh

- Tổng số đơn kiến nghị, phản ánh/vụ việc phải giải quyết: 66 đơn/64 vụ việc, trong đó:

+ Cấp thành phố 41 đơn/39 vụ việc *(thuộc lĩnh vực đất đai 36 đơn/34 vụ việc, thuộc lĩnh vực khác 5 đơn/5 vụ việc).*

+ Cấp xã, phường cấp xã, phường tiếp nhận: 25 đơn/25 vụ việc *(thuộc lĩnh vực đất đai 17 đơn/17 vụ việc, thuộc lĩnh vực khác 8 đơn/8 vụ việc).*

- Đã giải quyết 54 đơn/52 vụ việc, trong đó: cấp thành phố 34 đơn/32 vụ việc; cấp xã, phường 20 đơn/20 vụ việc.

- Đang giải quyết 12 đơn/12 vụ việc, trong đó: cấp thành phố là 7 đơn/7 vụ việc, (*thuộc lĩnh vực đất đai 6 đơn/6 vụ việc, thuộc lĩnh vực khác 01 đơn/01 vụ việc*); cấp xã, phường 5 đơn/5 vụ việc (*thuộc lĩnh vực đất đai 02 đơn/02 vụ việc, thuộc lĩnh vực khác 3 đơn/3 vụ việc*).

4. Bảo vệ người tố cáo

Quá trình tiếp nhận giải quyết tố cáo người tố cáo không đề nghị người giải quyết tố cáo áp dụng biện pháp bảo vệ đối với người tố cáo theo quy định của pháp luật. Người giải quyết tố cáo thực hiện nghiêm quy định về việc giữ bí mật mọi thông tin có liên quan đến người tố cáo.

III. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

1. Công tác chỉ đạo, tuyên truyền, quán triệt

Thanh tra thành phố đã chỉ đạo, quán triệt công chức thực hiện tốt Luật Thanh tra, Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành. Thường xuyên cử cán bộ, công chức đi tập huấn, bồi dưỡng khi có lớp để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng công tác đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số 428/KH-UBND ngày 03/3/2021 về Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021; Báo cáo số 500/BC-UBND ngày 10/3/2021 về tổng kết thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020; Kịp thời triển khai các văn bản của cấp trên tới toàn thể công chức trong cơ quan biết để thực hiện theo quy định như: Thông tư số 01/2021/TT-TTCP ngày 11/3/2021 của Thanh tra Chính phủ Quy định quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành Thanh tra và cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân và các văn bản khác thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan; ngoài ra quán triệt thực hiện nghiêm quy định về phòng, chống dịch Covid-19 trong cơ quan, đơn vị.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 1871/KH-UBND ngày 26/9/2019 của UBND thành phố Lai Châu về việc Thực hiện Đề án "Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021"

2. Kết quả thực hiện các giải pháp phòng, ngừa tham nhũng

2.1. Việc công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan

Trên cơ sở các quy định hiện hành của Nhà nước, Thanh tra thành phố đã thực hiện tốt công tác công khai, minh bạch mọi hoạt động của cơ quan; thực hiện tốt quy chế dân chủ trong cơ quan theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ. Công khai quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ cơ quan; công khai việc quản lý và sử dụng tài chính, ngân sách, các chế độ chính sách của cán bộ, công chức; quản lý và sử dụng tài sản công; công khai công tác tổ chức cán bộ, quy hoạch đào tạo,

điều động, chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức trong cơ quan.

Công khai các Quyết định trong hoạt động thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định pháp luật. Thực hiện tốt công tác quản lý cán bộ, công chức về các mặt tư tưởng, phẩm chất đạo đức, công tác đánh giá cán bộ, thực hiện nghiêm túc các quy định về những việc cán bộ, công chức được biết, được tham gia ý kiến, được giám sát....

2.2. Việc xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Căn cứ vào các quy định hiện hành, ngay từ đầu năm, UBND thành phố đã quán triệt các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, phường rà soát xây dựng ban hành mới các văn bản quy định của cơ quan về chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong quản lý sử dụng tài chính, ngân sách theo đúng quy định của pháp luật: Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý tài sản công; quy chế thực hành tết kiệm, chống lãng phí; đồng thời sửa đổi, bổ sung, huỷ bỏ văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn không còn phù hợp với quy định hiện hành trên cơ sở lấy ý kiến tham gia của các tổ chức đoàn thể và cán bộ, công chức trong cơ quan, đơn vị mình để thống nhất và tổ chức thực hiện.

Thường xuyên quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong tiết kiệm chi tiêu tài chính, ngân sách, tránh lãng phí như: Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 8/9/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính; Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 21/01/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021.

2.3. Việc thực hiện quy tắc ứng xử của của cán bộ, công chức, viên chức

UBND thành phố thường xuyên chỉ đạo, quán triệt các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, phường phải thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ; quán triệt tất cả cán bộ, công chức cơ quan đều phải nắm vững và thực hiện về các vấn đề: trách nhiệm, quyền hạn và phạm vi giải quyết công việc; quan hệ công tác; chế độ hội họp; chế độ quản lý, xử lý văn bản; tổ chức tiếp công dân; chế độ đi công tác, tiếp khách, học tập; công tác quản lý nội bộ; chế độ thông tin, báo cáo; khen thưởng, kỷ luật và tổ chức thực hiện; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan...

Chỉ đạo thực hiện tốt Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Chỉ thị số 03/CT-UBND, ngày 27/02/2017 của UBND tỉnh Lai Châu về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan trên địa bàn tỉnh. Thực hiện nghiêm Chỉ thị 05/2008/CT-TTg ngày 31/01/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao hiệu quả sử dụng thời

giờ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức nhà nước trong thực thi công vụ; Công văn số 461/UBND-NV ngày 05/3/2021 của UBND thành phố Lai Châu về việc chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, luôn nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, không vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp không vi phạm các quy định của Luật cán bộ công chức, các quy định của người đảng viên không được làm và các quy định khác của pháp luật.

Quán triệt cán bộ, công chức trong cơ quan thực hiện nghiêm Kế hoạch số 1495/KH-UBND ngày 31/7/2019 của UBND thành phố Lai Châu về phong trào thi đua "cán bộ, công chức, viên chức thành phố Lai Châu thi đua thực hiện văn hóa công sở" giai đoạn 2019-2025 và các quy định của ngành về quy tắc ứng xử.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc quy định về đạo đức công vụ, quy định về văn hóa công sở trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và thực hiện nghiêm nội quy, quy chế làn việc của các cơ quan đơn vị; Tiếp tục triển khai và thực hiện đề án Văn hóa công vụ theo công văn số 1059/PĐTĐ-UBND ngày 01/8/2019 của UBND thành phố về phát động phong trào thi đua "Cán bộ, công chức, viên chức thành phố Lai Châu thi đua thực hiện văn hóa công sở".

2.4. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức

Thực hiện Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; văn bản số 298/CP-V.I ngày 22/7/2019 của Chính phủ về việc đính chính Nghị Định 59/2019/NĐ-CP; Kế hoạch số 3048/KH-UBND ngày 31/12/2020 của UBND thành phố Lai Châu về chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ. Theo đó, trong 6 tháng đầu năm 2021 UBND thành phố đã rà soát, thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác tại chỗ đối với 06 đồng chí cán bộ, công chức theo quy định *(Trong đó: chuyển đổi giữa các cơ quan, đơn vị 02 đồng chí và 04 đồng chí chuyển đổi tại chỗ).*

2.5. Việc thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và không thanh toán tiền mặt

Tiếp tục đẩymạnh công tác cải cách hành chính, rà soát, ban hành quy trình giải quyết thủ tục hành chính áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành hoạt động của cơ quan như: ứng dụng phần mềm quản lý văn bản điều hành; sử dụng chữ ký số điện tử; phần mềm số hóa dữ liệu thanh tra; thư điện tử công vụ... qua đó góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí in ấn, phát hành văn bản, các hoạt động công tác quản lý, điều hành được thực hiện có hiệu quả.

Thực hiện Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách Nhà nước; Chỉ thị số 05/2009/CT-UBND ngày 24/7/2009 của UBND tỉnh Lai Châu về việc triển khai chi trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách Nhà nước theo Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ. UBND thành phố đã thực hiện chi trả 100% các chế độ, chính sách của cán bộ, công chức trong cơ quan qua tài khoản ngân hàng dưới sự kiểm soát chặt chẽ của Kho bạc nhà nước tỉnh Lai Châu.

2.6. Việc kiểm soát tài sản và thu nhập

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Kế hoạch số 571/KH-UBND ngày 11/3/2021 của UBND tỉnh Lai Châu triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2020; Kế hoạch số 501/KH-UBND ngày 11/3/2021 của UBND thành phố Lai Châu triển khai kê khai tài sản, thu nhập lần đầu năm 2020; Kế hoạch số 616/KH-UBND ngày 18/3/2021 của UBND thành phố Lai Châu công khai bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu năm 2020 của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn thành phố Lai Châu; Công văn số 56/NV ngày 20/4/2021 của phòng Nội vụ thành phố về việc triển khai thực hiện kế hoạch công khai tài sản, thu nhập. UBND thành phố đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thành phố, UBND các xã, phường tổ chức thực hiện việc kê khai, công khai niêm yết bản kê khai và giao nộp bản kê khai gửi cơ quan kiểm soát tài sản thu nhập theo quy định.

2.7. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong công tác phòng, chống tham nhũng

Xác định công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng là một nhiệm vụ phức tạp, khó khăn và lâu dài. Người đứng đầu cơ quan thường xuyên quán triệt cán bộ, công chức không ngừng học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh, tu dưỡng rèn luyện phẩm chất, đạo đức, chính trị vững vàng; trau dồi kiến thức nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kĩ năng công tác để tham mưu tốt cho lãnh đạo trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

Luôn tiên phong, gương mẫu trong việc chấp hành các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ được giao để công chức học tập, noi theo.

2.8. Trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể trong công tác phòng, chống tham nhũng

Các tổ chức đoàn thể, Ban thanh tra nhân dân của các cơ quan, đơn vị, xã phường đã tham gia tích cực trong công tác giám sát việc thực hiện các quy định

của pháp luật về phòng, chống tham nhũng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2.9. Kết quả xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc

UBND thành phố đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thành phố và UBND các xã, phường thực hiện nghiêm Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Luôn nêu cao tinh thần, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao và thường xuyên phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong giải quyết công việc nên trong thời gian qua tại Thanh tra thành phố không có tình trạng cán bộ, công chức gây phiền hà, sách nhiễu đối với nhân dân trong thực thi công vụ.

Trong hoạt động thanh tra đã có nhiều giải pháp đổi mới như: công tác xây dựng, phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra có sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng để khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp về nội dung qua đó đã giảm thiểu phiền hà, hạn chế ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của đơn vị được thanh tra.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

UBND thành phố chỉ đạo thường xuyên duy trì, tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát trong nội bộ các cơ quan, đơn vị trong mọi hoạt động thực thi công vụ nên trong kỳ báo cáo không có trường hợp cán bộ, công chức vi phạm về tham nhũng phải kiến nghị xử lý theo quy định.

Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân chưa phát hiện trường hợp vi phạm về tham nhũng phải kiến nghị xử lý theo quy định.

IV. CÔNG TÁC XÂY DỰNG NGÀNH

Tiếp tục quan tâm, kiện tổ chức bộ máy của Thanh tra thành phố đảm bảo đủ về số lượng biên chế được giao theo quy định. Xây dựng tổ chức Thanh tra có chiều sâu về chuyên môn, nghiệp vụ, có phẩm chất đạo đức, chính trị vững vàng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tiếp tục cử cán bộ, công chức Thanh tra đi đào tạo, bồi dưỡng các lớp nghiệp vụ ở trong tỉnh và ngoài tỉnh. Trong kỳ đã cử 01 lượt công chức đi bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra viên tại Trường Cán bộ Thanh tra theo quy định.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

UBND thành phố đã bám sát sự chỉ đạo của Thường trực tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh trong công tác triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ công tác thanh tra.

Thực hiện nghiêm Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành. Duy trì và thực hiện tốt công tác tiếp công dân

thường xuyên, định kỳ để tiếp nhận và giải quyết các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân theo quy định.

Chủ động tổng hợp các báo cáo theo định kỳ, đột xuất theo quy định và đã cụ thể hóa các văn bản triển khai, chỉ đạo của UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng đến cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn thành phố.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức; công tác xây dựng ngành tiếp tục được quan tâm, trú trọng thực hiện.

2. Tồn tại, hạn chế

Đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo tại các cơ quan, đơn vị và UBND các xã phường đa phần là kiêm nhiệm, thường xuyên biến động; tình trạng công dân gửi đơn nhiều lần, gửi đơn vượt cấp còn diễn ra.

V. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trong thời gian tới tình hình khiếu nại, tố cáo có thể phát sinh nhất là trên lĩnh vực đất đai, giải phóng mặt bằng, xây dựng, trật tự đô thị....

VI. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021

1. Công tác thanh tra

Tiếp tục chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ công tác thanh, theo chương trình, kế hoạch năm 2021 được Chủ tịch UBND thành phố Lai Châu phê duyệt.

Tăng cường thực hiện tốt công tác theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra theo Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ.

Thực hiện tốt công tác nắm tình hình, tiến hành thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến Thanh tra, Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật phòng chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành cho cán bộ, công chức và các tầng lớp nhân dân; tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp trong thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi ích hợp pháp của công dân, cơ quan, tổ chức góp phần ổn định tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội tạo tiền đề để phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

Tiếp tục chỉ đạo các phòng, ban, chuyên môn thành phố rà soát, giải quyết kịp thời các đơn thư, khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, kéo dài và các vụ việc mới phát sinh ngay tại cơ sở.

Thanh tra thành phố tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc chấp hành pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tiếp tục phối hợp tốt với Hội nông dân thành phố trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân theo Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

Tăng cường đôn đốc phòng, ban chuyên môn thành phố thực hiện nghiêm các kết luận nội dung tố cáo: Kết luận số 2410/KL-UBND ngày 26/10/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Lai Châu và Kết luận số 2940/KL-UBND ngày 23/12/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Lai Châu theo quy định.

3. Công tác phòng chống tham nhũng

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Thanh tra thành phố tiếp tục tham mưu cho UBND thành phố thực hiện tốt Kế hoạch số 1871/KH-UBND ngày 26/9/2019 của UBND thành phố Lai Châu về việc Thực hiện Đề án "Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021".

Chấp hành chế độ thông tin, báo cáo và thực hiện nhiệm vụ khác khi được cấp trên giao.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tháng quý II và 6 tháng đầu năm 2021; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021 của UBND thành phố Lai Châu./.

Nơi nhận:
- Thanh tra tỉnh; } *(B/c)*
- TT. Thành ủy; }
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Công an thành phố;
- Phòng TC-KH thành phố;
- Thanh tra thành phố;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH

Đỗ Văn Xiêng

Biểu số: 01/TTr

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA HÀNH CHÍNH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

Số liệu tính từ ngày 01/12/2020 đến ngày 31/5/2021

(Kèm theo báo cáo số: 1739 /BC-UBND ngày 10 /6/2021 của UBND thành phố Lai Châu)

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng), đất (m^2)

Đơn vị	Số cuộc thanh tra thực hiện trong kỳ					Đã ban hành kết luận	Số đơn vị được thanh tra	Tổng vi phạm về kinh tế		Kiến nghị xử lý					
	Tổng số	Phân loại						Tiền và tài sản quy thành tiền	Đất (m^2)	Thu hồi về NSNN		Xử lý khác về kinh tế		Hành chính	
		Triển khai từ kỳ trước chuyển sang	Triển khai trong kỳ	Theo Kế hoạch	Đột xuất					Tiền (Tr.đ)	Đất (m^2)	Tiền (Tr.đ)	Đất (m^2)	Tổ chức	Cá nhân
Ms	1=2+3=4+5	2	3	4	5	6	7	8=10+12	9=11+13	10	11	12	13	14	15
Thanh tra thành phố Lai Châu	1	-	1	1	-	-	1	-	-	-	-	-	-	-	-
Tổng	**1**	-	**1**	**1**	-	-	**1**	-	-	-	-	-	-	-	-

19. Ghi chú:

Biểu số: 02/TTr

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN THANH TRA HÀNH CHÍNH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

Số liệu tính từ ngày 01/12/2020 đến ngày 31/5/2021

(Kèm theo báo cáo số: 1739 /BC-UBND ngày 10 /6/2021 của UBND thành phố Lai Châu)

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng), đất (m^2)

Đơn vị	Kết luận thanh tra phải thực hiện		Tiến độ thực hiện kết luận		Thu hồi về ngân sách nhà nước				Xử lý khác về kinh tế				Xử lý hành chính		
	Tổng số	Trong đó số kết luận được kiểm tra trực tiếp	Số kết luận đã hoàn thành	Số kết luận chưa hoàn thành	Tiền (Tr.đ)		Đất (m2)		Tiền (Tr.đ)		Đất (m2)		Tổng số phải xử lý		Xử lý trong kỳ
					Tổng số tiền phải thu	Số tiền đã thu trong kỳ	Tổng số đất phải thu	Số đất đã thu trong kỳ	Tổng Số tiền phải xử lý khác	Số tiền đã xử lý khác trong kỳ	Tổng số đất phải xử lý khác	Số đất đã xử lý khác trong kỳ	Tổ chức	Cá nhân	Tổ chức
MS	1=3+4	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
Thanh tra thành phố Lai Châu	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Tổng	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

23. Ghi chú: Không có

Biểu số: 03/TTr

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

Số liệu tính từ ngày 01/12/2020 đến ngày 31/5/2021

(Kèm theo báo cáo số: 1739 /BC-UBND ngày 10 /6/2021 của UBND thành phố Lai Châu)

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng); đất (m^2)

Đơn vị	Số cuộc thanh tra thực hiện trong kỳ					Đã ban hành kết luận	Số đơn vị được thanh tra	Tổng vi phạm về kinh tế		Kiến nghị xử lý								
	Tổng số	Phân loại						Tiền và tài sản quy thành tiền (Tr.đ)	Đất (m^2)	Thu hồi về NSNN		Xử lý khác về kinh tế		Hành chính		Chuyển cơ quan điều tra		Hoàn thiện cơ chế, chính sách (số văn bản)
		Triển khai từ kỳ trước chuyển sang	Triển khai trong kỳ	Theo Kế hoạch	Đột xuất					Tiền (Tr.đ)	Đất (m^2)	Tiền (Tr.đ)	Đất (m^2)	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng	
Ms	1=2+3=4+5	2	3	4	5	6	7	8=10+12	9=11+13	10	11	12	13	14	15	16	17	18
Thanh tra thành phố Lai Châu	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Tổng	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

19. Ghi chú: Không có

Biểu số: 04/TTr

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA TRONG LĨNH VỰC TÀI CHÍNH - NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

Số liệu tính từ ngày 01/12/2020 đến ngày 31/5/2021

(Kèm theo báo cáo số: 1739 /BC-UBND ngày 10 /6/2021 của UBND thành phố Lai Châu)

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng); đất (m^2)

Đơn vị	Số cuộc thanh tra thực hiện trong kỳ					Đã ban hành kết luận	Số đơn vị được thanh tra	Tổng vi phạm về kinh tế		Kiến nghị xử lý								
	Tổng số	Phân loại						Tiền và tài sản quy thành tiền (Tr.đ)	Đất (m^2)	Thu hồi về NSNN		Xử lý khác về kinh tế		Hành chính		Chuyển cơ quan điều tra		Hoàn thiện cơ chế, chính sách (số văn bản)
		Triển khai từ kỳ trước chuyển sang	Triển khai trong kỳ	Theo Kế hoạch	Đột xuất					Tiền (Tr.đ)	Đất (m^2)	Tiền (Tr.đ)	Đất (m^2)	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng	
Ms	1=2+3=4+5	2	3	4	5	6	7	8=10+12	9=11+13	10	11	12	13	14	15	16	17	18
Thanh tra thành phố Lai Châu	1	-	1	1	-	-	1	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Tổng	**1**	**-**	**1**	**1**	**-**	**-**	**1**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**

19. Ghi chú:

Biểu số: 05/TTr

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

Số liệu tính từ ngày 01/12/2020 đến ngày 31/5/2021

(Kèm theo báo cáo số: 1739 /BC-UBND ngày 10 /6/2021 của UBND thành phố Lai Châu)

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng); đất (m^2)

Đơn vị	Số cuộc thanh tra thực hiện trong kỳ					Đã ban hành kết luận	Số đơn vị được thanh tra	Tổng vi phạm về kinh tế		Kiến nghị xử lý								
	Tổng số	Phân loại						Tiền và tài sản quy thành tiền	Đất (m^2)	Thu hồi về NSNN		Xử lý khác về kinh tế		Hành chính		Chuyển cơ quan điều tra		Hoàn thiện cơ chế, chính sách (số văn bản)
Ms	*1=2+3=4+5*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8=10+12*	*9=11+13*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*
Thanh tra thành phố Lai Châu	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Tổng	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

19. Ghi chú: Không có

TỔNG HỢP KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN THƯỜNG XUYÊN, ĐỊNH KỲ VÀ ĐỘT XUẤT 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

Số liệu tính từ ngày 01/12/2020 đến ngày 31/5/2021

(Kèm theo báo cáo số: 1739 /BC-UBND ngày 10 /6/2021 của UBND thành phố Lai Châu)

Biểu số 01/TCD

Đơn vị	Tổng số lượt tiếp	Tổng số người được tiếp	Tổng số vụ việc tiếp	Tiếp thường xuyên								Tiếp định kỳ và đột xuất của Thủ trưởng																			
				Số lượt tiếp	Số người được tiếp	Số vụ việc		Trong đó đoàn đông người				Thủ trưởng tiếp									Ủy quyền tiếp											
						Tiếp lần đầu	Tiếp nhiều lần	Số đoàn được tiếp	Số người được tiếp	Tiếp lần đầu	Tiếp nhiều lần	Số kỳ tiếp	Số lượt tiếp	Số người được tiếp	Số vụ việc		Trong đó đoàn đông người				Số kỳ tiếp	Số lượt tiếp	Số người được tiếp	Số vụ việc		Trong đó đoàn đông người					
															Tiếp lần đầu	Tiếp nhiều lần	Số đoàn được tiếp	Số người được tiếp	Tiếp lần đầu	Tiếp nhiều lần				Tiếp lần đầu	Tiếp nhiều lần	Số đoàn được tiếp	Số người được tiếp	Tiếp lần đầu	Tiếp nhiều lần			
MS	1=4+13+22	2=5+14+23	3=6+7+15+16+24+25	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29		
UBND thành phố/Ban Tiếp công dân thành phố Lai Châu	11	12	11	7	7	3	4	-	-	-	-	-	4	5	3	1	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-		
Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-		
Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-		
UBND xã San Thàng	5	7	5	5	7	5	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-		
UBND phường Đông Phong	2	4	2	2	4	2	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-		
UBND phường Tân Phong	5	5	5	5	5	5	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-		
UBND phường Đoàn Kết	1	1	1	1	1	1	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-		
UBND phường Quyết Tiến	2	2	2	2	2	2	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-		
UBND phường Quyết Thắng	2	2	2	2	2	2	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-		
UBND xã Sùng Phài	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-		
Tổng	**28**	**33**	**28**	**24**	**28**	**20**	**4**	-	-	-	-	-	**4**	**5**	**3**	**1**	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-		

30. Ghi chú:

TỔNG HỢP KẾT QUẢ PHÂN LOẠI, XỬ LÝ ĐƠN QUA TIẾP CÔNG DÂN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

Số liệu tính từ ngày 01/12/2020 đến ngày 31/5/2021

(Kèm theo báo cáo số: 1739 /BC-UBND ngày 10 /6/2021 của UBND thành phố Lai Châu)

Biểu số: 02/TCD

Đơn vị	Tổng số đơn nhận được qua tiếp công dân	Tổng số vụ việc được tiếp	Phân loại theo nội dung						Phân loại theo thẩm quyền							Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn	Ghi chú
			Khiếu nại		Tố cáo		Phản ánh, kiến nghị		Thuộc thẩm quyền		Không thuộc thẩm quyền						
												Số vụ việc					
			Số đơn	Số vụ việc	Số đơn	Số vụ việc	Số đơn	Số vụ việc	Số đơn	Số vụ việc	Số đơn	Tổng	Hướng dẫn	Chuyển đơn	Đôn đốc giải quyết		
MS	1=3+5+7=9+11	2=4+6+8=10+12	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
UBND thành phố/Ban Tiếp công dân thành phố Lai Châu	2	11	-	-	-	-	2	11	2	2	-	-	-	-	-	-	-
Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND xã San Thàng	3	5	-	-	-	-	3	5	3	3	-	-	-	-	-	-	-
UBND phường Đông Phong	1	2	-	-	-	-	1	2	1	1	-	-	-	-	-	-	-
UBND phường Tân Phong	4	5	-	-	-	-	4	5	4	4	-	-	-	-	-	-	-
UBND phường Đoàn Kết	1	1	-	-	-	-	1	1	1	1	-	-	-	-	-	-	-
UBND phường Quyết Tiến	1	2	-	-	-	-	1	2	1	1	-	-	-	-	-	-	-
UBND phường Quyết Thắng	2	2	-	-	-	-	2	2	2	2	-	-	-	-	-	-	-
UBND xã Sùng Phài	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Tổng	**14**	**28**	-	-	-	-	**14**	**28**	**14**	**14**	-	-	-	-	-	-	-

18. Ghi chú:

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

Số liệu tính từ ngày 01/12/2020 đến ngày 31/5/2021

(Kèm theo báo cáo số: 1739 /BC-UBND ngày 10 /6/2021 của UBND thành phố Lai Châu)

Biểu số: 01/XLD

Đơn vị	Tổng số đơn	Kỳ trước chuyển sang			Tiếp nhận trong kỳ			Số đơn đã xử lý	Đủ điều kiện xử lý		Phân loại đơn theo nội dung			Phân loại đơn theo tình trạng giải quyết				Kết quả xử lý đơn								Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn
		Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn khác	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn khác		Số đơn	Số vụ việc	Khiếu nại	Tố cáo	Kiến nghị, phản ánh	Đã giải quyết		Đang giải quyết	Chưa giải quyết	Đơn thuộc thẩm quyền				Đơn không thuộc thẩm quyền				
														Lần đầu	Nhiều lần			Tổng số	Khiếu nại	Tố cáo	Kiến nghị, phản ánh	Tổng số	Hướng dẫn	Chuyển đơn	Đôn đốc giải quyết	
MS	1=2+3+...+7	2	3	4	5	6	7	8	9=11+12+13=14+15+16+17=18+22	10	11	12	13	14	15	16	17	18=19+20+21	19	20	21	22=23+24+25	23	24	25	26
UBND thành phố/Ban Tiếp công dân thành phố Lai Châu	23	-	8	-	-	15	-	23	23	23	-	2	21	17	-	6	-	23	-	2	21	-	-	-	-	-
Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố	10	-	3	-	-	7	-	10	10	10	-	-	10	9	-	1	-	10	-	-	10	-	-	-	-	-
Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố	10	-	2	-	-	8	-	10	10	10	-	-	10	9	-	1	-	10	-	-	10	-	-	-	-	-
UBND xã San Thàng	5	-	1	-	-	4	-	5	5	5	-	-	5	3	-	2	-	5	-	-	5	-	-	-	-	-
UBND phường Đông Phong	2	-	-	-	-	2	-	2	2	2	-	-	2	2	-	-	-	2	-	-	2	-	-	-	-	-
UBND phường Tân Phong	4	-	1	-	-	3	-	4	4	4	-	-	4	4	-	-	-	4	-	-	4	-	-	-	-	-
UBND phường Đoàn Kết	1	-	-	-	-	1	-	1	1	1	-	-	1	1	-	-	-	1	-	-	1	-	-	-	-	-
UBND phường Quyết Tiến	2	-	-	-	-	2	-	2	2	2	-	-	2	2	-	-	-	2	-	-	2	-	-	-	-	-
UBND phường Quyết Thắng	2	-	-	-	-	2	-	2	2	2	-	-	2	2	-	-	-	2	-	-	2	-	-	-	-	-
UBND xã Sùng Phài	9	-	2	-	-	7	-	9	9	9	-	-	9	6	-	3	-	9	-	-	9	-	-	-	-	-
Tổng	**68**	**-**	**17**	**-**	**-**	**51**	**-**	**68**	**68**	**68**	**-**	**2**	**66**	**55**	**-**	**13**	**-**	**68**	**-**	**2**	**66**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**

27. Ghi chú:

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN KHIẾU NẠI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

Số liệu tính từ ngày 01/12/2020 đến ngày 31/5/2021

(Kèm theo báo cáo số: 1739 BC-UBND ngày 10 /6/2021 của UBND thành phố Lai Châu)

Biểu số: 02/XLD

Đơn vị	Tổng số đơn	Đơn kỳ trước chuyển sang		Đơn tiếp nhận đơn trong kỳ		Đơn đã xử lý			Đủ điều kiện xử lý		Phân loại vụ việc theo nội dung							Phân loại vụ việc theo tình trạng giải quyết					Kết quả xử lý							Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn
		Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Tổng	đơn kỳ trước chuyển sang	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Số đơn	Số vụ việc	Lĩnh vực hành chính				Lĩnh vực tư pháp	Lĩnh vực Đảng, đoàn thể	Lĩnh vực khác	Đã giải quyết			Đang giải quyết	Chưa giải quyết	Vụ việc thuộc thẩm quyền			Vụ việc không thuộc thẩm quyền				
											Tổng	Chế độ, chính sách	Đất đai, nhà cửa	Khác				Lần đầu	Lần 2	Đã có bản án của tòa			Tổng	Lần đầu	Lần 2	Tổng	Hướng dẫn	Chuyển đơn	Đôn đốc giải quyết	
MS	1=2+..+5	2	3	4	5	6=7+8	7	8	9	10=11+15+16+17=18+...+22=23+26	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23=24+25	24	25	26=27+28+29	27	28	29	30
UBND thành phố/Ban Tiếp công dân thành phố Lai Châu	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND xã San Thàng	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND phường Đông Phong	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND phường Tân Phong	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND phường Đoàn Kết	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND phường Quyết Tiến	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND phường Quyết Thắng	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND xã Sùng Phài	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Tổng	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

31. Ghi chú: Không có

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN TỐ CÁO 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

Số liệu tính từ ngày 01/12/2020 đến ngày 31/5/2021

(Kèm theo báo cáo số: 1739/BC-UBND ngày 10 /6/2021 của UBND thành phố Lai Châu)

Biểu số: 03/XLD

Đơn vị	Tổng số đơn	Đơn kỳ trước chuyển sang			Đơn tiếp nhận trong kỳ			Đơn đã xử lý			Đủ điều kiện xử lý		Phân loại vụ việc theo nội dung									Phân loại vụ việc theo tình trạng giải quyết				Kết quả xử lý							Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn
													Lĩnh vực hành chính											Tố cáo tiếp		Vụ việc thuộc thẩm			Vụ việc không thuộc thẩm				
		Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn khác	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn khác	Tổng	Đơn kỳ trước chuyển sang	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Số đơn	Số vụ việc	Tổng cộng	Chế độ, chính sách	Đất đai, nhà cửa	Công chức, công vụ	Khác	Tham nhũng	Lĩnh vực Tư pháp	Lĩnh vực Đảng, đoàn thể	Lĩnh vực khác	Chưa giải quyết, trong hạn	Đang giải quyết	Quá thời hạn chưa giải quyết	Đã có kết luận giải quyết	Tổng số	Tố cáo lần đầu	Tố cáo tiếp	Tổng số	Hướng dẫn	Chuyển đơn	Đôn đốc giải quyết	
MS	1=2+...+7	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12=13+18+...+21=22+...+25=26+29	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26=27+28	27	28	29=30+31+32	30	31	32	33
UBND thành phố/Ban Tiếp công dân thành phố Lai Châu	**2**	-	1	-	-	1	-	**2**	1	1	**2**	**2**	**2**	-	1	1	-	-	-	-	-	-	1	-	1	**1**	1	-	-	-	-	-	-
Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND xã San Thàng	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND phường Đông Phong	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND phường Tân Phong	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND phường Đoàn Kết	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND phường Quyết Tiến	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND phường Quyết Thắng	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND xã Sùng Phài	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Tổng	**2**	-	1	-	-	1	-	**2**	1	1	**2**	**2**	**2**	-	1	1	-	-	-	-	-	-	1	-	1	**1**	1	-	-	-	-	-	-

34. Ghi chú:

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI THUỘC THẨM QUYỀN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

Số liệu tính từ ngày 01/12/2020 đến ngày 31/5/2021

(Kèm theo báo cáo số: 1739/BC-UBND ngày 10 /6/2021 của UBND thành phố Lai Châu)

Biểu số: 01/KQGQ

Đơn vị	Đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền			Tổng số vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền	Kết quả giải quyết															Phân tích kết quả giải quyết (vụ việc)						
					Đã giải quyết		Kiến nghị thu hồi cho NN		Trả lại cho tổ chức, cá nhân						Kiến nghị xử lý hành chính		Chuyển cơ quan điều tra			Giải quyết lần đầu			Giải quyết lần 2		Chấp hành thời hạn giải quyết	
									Tổ chức		Cá nhân															
	Tổng số	Kỳ trước chuyển sang	Tiếp nhận trong kỳ		Số vụ việc giải quyết bằng QĐ hành chính	Số vụ việc rút đơn thông qua giải thích, thuyết phục	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Số tổ chức được trả lại quyền lợi	Số cá nhân được trả lại quyền lợi	Tổng số người bị kiến nghị xử lý	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	Số vụ	Tổng số người	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	Khiếu nại đúng	Khiếu nại sai	Khiếu nại đúng một phần	Công nhận QĐ g/q lần đầu	Hủy, sửa QĐ g/q lần đầu	Đúng quy định	Không đúng quy định
MS	1=2+3	2	3	4	5=20+..+24	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26
UBND thành phố/Ban Tiếp công dân thành phố Lai Châu	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND xã San Thàng	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND phường Đông Phong	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND phường Tân Phong	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND phường Đoàn Kết	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND phường Quyết Tiến	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND phường Quyết Thắng	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND xã Sùng Phài	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Tổng	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

28. Ghi chú: Không có

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

Số liệu tính từ ngày 01/12/2020 đến ngày 31/5/2021

(Kèm theo báo cáo số: 1739 /BC-UBND ngày 10 /6/2021 của UBND thành phố Lai Châu)

Biểu số: 02/KQGQ

Đơn vị	Tổng số quyết định phải thực hiện trong kỳ	Số quyết định đã thực hiện xong	Thu hồi cho nhà nước				Trả lại cho tổ chức, cá nhân								Đã xử lý hành chính		Đã khởi tố		
			Phải thu		Đã thu		Phải trả				Đã trả				Tổng số người bị xử lý	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	Số vụ	Số người	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức
							Tổ chức		Cá nhân		Tổ chức		Cá nhân						
			Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)					
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
UBND thành phố/Ban Tiếp công dân thành phố Lai Châu	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND xã San Thàng	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND phường Đông Phong	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND phường Tân Phong	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND phường Đoàn Kết	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND phường Quyết Tiến	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND phường Quyết Thắng	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND xã Sùng Phài	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Tổng	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

20. Ghi chú: Không có

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TỐ CÁO THUỘC THẨM QUYỀN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

Số liệu tính từ ngày 01/12/2020 đến ngày 31/5/2021

(Kèm theo báo cáo số: 1739/BC-UBND ngày 10 /6/2021 của UBND thành phố Lai Châu)

Biểu số: 03/KQGQ

Đơn vị	Đơn tố cáo thuộc thẩm quyền			Tổng số vụ việc tố cáo thuộc thẩm quyền	Trong đó số vụ việc tố cáo tiếp	Kết quả giải quyết																		Phân tích kết quả giải quyết (vụ việc)						Chấp hành thời hạn giải quyết	
						Đã giải quyết					Kiến nghị thu hồi cho NN		Trả lại cho tổ chức, cá nhân				Số tổ chức được trả lại quyền lợi	Số cá nhân được trả lại quyền lợi	Kiến nghị xử lý hành chính		Chuyển cơ quan điều tra									
													Tổ chức		Cá nhân				Số người bị kiến nghị xử lý	Trong đó số cán bộ, công chức, viên	Số vụ	Số đối tượng	Trong đó số cán bộ, công chức, viên								
	Tổng số	Kỳ trước chuyển sang	Tiếp nhận trong kỳ			Tổng số	Số vụ việc lần đầu	Số vụ việc tố cáo tiếp	Số vụ việc rút toàn bộ nội dung	Số vụ việc đình chỉ không do rút tố cáo	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)																
MS	1=2+3	2	3	4	5	6=7+..+10=24+26+28=30+31	7	8=25+27+29	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31
UBND thành phố/Ban Tiếp công dân thành phố Lai Châu	2	1	1	2	-	1	1	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	x	-
Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND xã San Thàng	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND phường Đông Phong	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND phường Tân Phong	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND phường Đoàn Kết	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND phường Quyết Tiến	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND phường Quyết Thắng	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND xã Sùng Phài	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Tổng	**2**	**1**	**1**	**2**	**-**	**1**	**1**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**

32. Ghi chú: 01 đơn tố cáo đã được giải quyết; 01 đơn tố cáo đang tạm đình chỉ giải quyết tố cáo theo Quyết định số 322/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 của Chủ tịch UBND thành phố Lai Châu.

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN NỘI DUNG TỐ CÁO 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

Số liệu tính từ ngày 01/12/2020 đến ngày 31/5/2021

(Kèm theo báo cáo số: 1739 /BC-UBND ngày 10 /6/2021 của UBND thành phố Lai Châu)

Biểu số: 04/KQGQ

Đơn vị	Tổng số kết luận phải thực hiện	Số kết luận đã thực hiện xong	Thu hồi cho Nhà nước				Trả lại cho tổ chức, cá nhân												Đã xử lý hành chính			Đã khởi tố		
			Phải thu		Đã thu		Phải trả						Đã trả											
			Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Số tổ chức phải được trả lại quyền lợi	Số cá nhân phải được trả lại quyền lợi	Tổ chức		Cá nhân		Số tổ chức đã được trả lại quyền lợi	Số cá nhân đã được trả lại quyền lợi	Tổ chức		Cá nhân		Tổng số tổ chức bị xử lý	Tổng số cá nhân bị xử lý	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	Số vụ	Số đối tượng	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức
									Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)			Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)						
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
UBND thành phố/Ban Tiếp công dân thành phố Lai Châu	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố	2	-	-	-	-	-	-	2	-	-	-	66,7	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND xã San Thàng	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND phường Đông Phong	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND phường Tân Phong	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND phường Đoàn Kết	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
UBND phường Quyết Tiến	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Tổng	**2**	-	-	-	-	-	-	**2**	-	-	-	**66,7**	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

25. Ghi chú: Kết luận nội dung tố cáo số 2410/KL-UBND ngày 26/10/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Lai Châu và Kết luận nội dung tố cáo số 2940/KL-UBND ngày 23/12/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Lai Châu

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

Số liệu tính từ ngày 01/12/2020 đến ngày 31/5/2021

(Kèm theo báo cáo số: 1739 /BC-UBND ngày 10 /6/2021 của UBND thành phố Lai Châu)

Biểu số: 04/XLD

Đơn vị	Tổng số đơn	Đơn kỳ trước chuyển sang			Đơn tiếp nhận đơn trong kỳ			Đã xử lý trong kỳ			Đủ điều kiện xử lý		Phân loại vụ việc theo nội dung				Phân loại vụ việc theo tình trạng giải quyết			Kết quả xử lý				Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn
		Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn khác	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn khác	Tổng số	Đơn kỳ trước chuyển sang	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Số đơn	Số vụ việc	Chế độ, chính sách	Đất đai	Tư pháp	Khác	Đã được giải quyết	Đang giải quyết	Chưa được giải quyết	Vụ việc thuộc thẩm quyền	Vụ việc không thuộc thẩm quyền			
																					Tổng số	Chuyển đơn	Đôn đốc giải quyết	
MS	1=2+..+7	2	3	4	5	6	7	8=9+10	9	10	11	12=13+..+16=17+..+19=20+21	13	14	15	16	17	18	19	20	21=22+23	22	23	24
UBND thành phố/Ban Tiếp công dân thành phố Lai Châu	21	-	7	-	-	14	-	21	7	14	21	21	-	16	-	5	15	6	-	21	-	-	-	-
Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố	10	-	3	-	-	7	-	10	3	7	10	10	-	10	-	-	9	1	-	10	-	-	-	-
Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố	10	-	2	-	-	8	-	10	2	8	10	10	-	10	-	-	9	1	-	10	-	-	-	-
UBND xã San Thàng	5	-	1	-	-	4	-	5	1	4	5	5	-	4	-	1	3	2	-	5	-	-	-	-
UBND phường Đông Phong	2	-	-	-	-	2	-	2	-	2	2	2	-	2	-	-	2	-	-	2	-	-	-	-
UBND phường Tân Phong	4	-	1	-	-	3	-	4	1	3	4	4	-	3	-	1	4	-	-	4	-	-	-	-
UBND phường Đoàn Kết	1	-	-	-	-	1	-	1	-	1	1	1	-	1	-	-	1	-	-	1	-	-	-	-
UBND phường Quyết Tiến	2	-	-	-	-	2	-	2	-	2	2	2	-	2	-	-	2	-	-	2	-	-	-	-
UBND phường Quyết Thắng	2	-	-	-	-	2	-	2	-	2	2	2	-	1	-	1	2	-	-	2	-	-	-	-
UBND xã Sùng Phài	9	-	2	-	-	7	-	9	2	7	9	9	-	4	-	5	6	3	-	9	-	-	-	-
Tổng	**66**	**-**	**16**	**-**	**-**	**50**	**-**	**66**	**16**	**50**	**66**	**66**	**-**	**53**	**-**	**13**	**53**	**13**	**-**	**66**	**-**	**-**	**-**	**-**

25. Ghi chú:

Biểu số: 01/PCTN

TỔNG HỢP KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

Số liệu tính từ ngày 01/12/2020 đến ngày 31/5/2021

(Kèm theo báo cáo số: 1739 /BC-UBND ngày 10 /6/2021 của UBND thành phố Lai Châu)

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	7
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	3
5	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	258
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	0
	PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
	Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động		
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
8	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ		
9	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được ban hành mới	Văn bản	54
10	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	0
11	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế	Cuộc	2
12	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	0
13	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	0
14	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành	Người	0
15	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người	0
16	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
17	Tổng giá trị vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
	Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn		
18	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ, TC, ĐV	0
19	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
20	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
21	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
22	Số người bị xử lý do có vi phạm vì xung đột lợi ích	Người	0
23	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người	0
	Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn		
24	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	6

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ
	Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt		
25	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng tại Cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	375
26	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	73
27	Số thủ tục hành chính yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên	Lượt thủ tục	0
28	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	0
29	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	0
30	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (1)	Triệu đồng	0
31	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán (2)	%	0
	Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn		
32	Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người	314
33	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
34	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, ĐV	0
35	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
35.1	*Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực*	Người	0
35.2	*Số người bị kỷ luật do có vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập*	Người	0
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, Tổ CHỨC, ĐƠN VỊ		
36	Tổng số vụ việc tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
37	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
	Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị		
38	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ	0
39	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người	0
40	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ	0
41	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người	0
42	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Vụ	0
	- Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra	vụ	
43	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Người	0
	- Trong đó số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra	người	
	Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán		
44	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cư, đại biểu dân cư và xử lý đề nghị của cơ quan dân cư, đại biểu dân cử	Vụ	0
45	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu	Người	0
46	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ	0
47	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	0
48	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ	0
49	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người	0

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ
	Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng		
50	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ việc	0
51	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng đã được xem xét	Vụ việc	0
52	Số vụ tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ	0
53	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	người	0
	Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo		
54	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có)		
56	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ	0
57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua các hoạt động khác	Người	0
	Qua điều tra tội phạm		
58	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
59	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
	Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng		
60	Số người tố cáo hành vi tham nhũng được được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người	0
61	Số người tố cáo hành vi tham nhũng bị trả thù	Người	0
62	Số người đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người	0
63	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng	Người	0
	XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỂ XẢY RA THAM NHŨNG		
64	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
65	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
66	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
66.1	*- Khiển trách*	Người	
66.2	*- Cảnh cáo*	Người	
66.3	*- Cách chức*	Người	
	XỬ LÝ THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
67	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0
68	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp) trong đó:	Người	0
68.1	*- Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng*	Người	
68.2	*- Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng*	Người	
68.3	*- Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng*	Người	
68.4	*- Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng*	Người	
69	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
70	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
71	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ
72	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
	Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được		
73	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
74	Đất đai	m^2	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường		
75	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
75.1	*- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp hành chính*	Triệu	
75.2	*- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp tư pháp*	Triệu	
76	Đất đai	m^2	0
76.1	*- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp hành chính*	m^2	
76.2	*- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp tư pháp*	m^2	
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được		
77	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
78	Đất đai	m^2	0
	PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC		
79	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) thuộc phạm vi quản lý	Tổ chức	0
80	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) được thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTN	Tổ chức	0
81	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) bị xử lý do có vi phạm pháp luật về PCTN	Tổ chức	0
82	Số vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát	Vụ	0
83	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Người	0
84	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý đã bị xử lý hình sự	Người	0
85	Thiệt hại gây ra bởi các vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
86	Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0

UBND THÀNH PHỐ LAI CHÂU **VĂN PHÒNG HĐND - UBND**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1176/PT-VP HĐND-UBND	*Thành phố Lai Châu, ngày 09 tháng 6 năm 2021*

PHIẾU TRÌNH KÝ VĂN BẢN

Kính gửi: UBND thành phố Lai Châu

Văn phòng HĐND - UBND thành phố xin trình duyệt văn bản:

Báo cáo kết quả thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng quý II và 6 tháng đầu năm 2021; phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021.

1. Cơ quan soạn thảo: (Ghi rõ tên cơ quan, người soạn thảo):

Thanh tra thành phố

2. Chuyên viên Văn phòng chịu trách nhiệm tu chỉnh, soạn thảo:

Vi Thị Loan

Ý kiến đề xuất: Ký trình

Đề nghị Lãnh đạo Văn phòng thẩm định trình

Lãnh đạo UBND phê duyệt

3. Lãnh đạo Văn phòng thẩm định ký trình Ký trình

.....

.....

4. Ý kiến phê duyệt của UBND thành phố: Ký duyệt

.....

Người đánh máy, in ấn:.....

Người soát bản in: .....

Người gửi văn bản:.....

Người lưu văn bản:.....(1739)

Phiếu này được chuyên viên chịu trách nhiệm tiếp nhận soạn thảo văn bản gửi kèm theo bản thảo khi trình; Do văn thư cập nhật, bảo quản lưu trữ khi văn bản chính thức ban hành.

VĂN PHÒNG HĐND – UBND THÀNH PHỐ

UBND THÀNH PHỐ LAI CHÂU
THANH TRA THÀNH PHỐ

Số: 104/TTr-TTr

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Lai Châu, ngày 09 tháng 6 năm 2021

UBND THÀNH PHỐ LAI CHÂU
ĐẾN Số 834
Ngày 9.6.2021
Chuyển
Lưu hồ sơ số:

TỜ TRÌNH

V/v trình ký Báo cáo kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng quý II và 6 tháng đầu năm 2021; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021

Kính gửi:
- UBND thành phố Lai Châu;
- Văn phòng HĐND-UBND thành phố Lai Châu.

Căn cứ Công văn số 370/TTr-VP ngày 25/5/2021 của Thanh tra tỉnh Lai Châu về việc thực hiện chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND ngày 25/11/2016 của UBND thành phố Lai châu về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra thành phố Lai Châu.

Thanh tra thành phố đề nghị Văn phòng HĐND-UBND thành phố Lai Châu xem xét, trình UBND thành phố ban hành Báo cáo kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng quý II và 6 tháng đầu năm 2021; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021./.

(Có Dự thảo văn bản kèm theo)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chánh Thanh tra (*B/c*);
- Lưu: VT.

KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA

Trần Thái Sơn